

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày: 14 - 02 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Chi.

2. Bà Nguyễn Hương Thủy.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Khải – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 490/2022/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2022 theo hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu:

+ Điểm cầu trung tâm tại Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (Số 1400 đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

+ Điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (Số 989 đường Đồng Văn Cống, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo:

Lương Ngọc L, sinh năm: 1995, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: X LHP, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; trình độ học vấn:

9/12; nghề nghiệp: Phục vụ; con ông không rõ và bà Lương N L; bị cáo là duy nhất trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/5/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa đặt tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 18 giờ 15 phút ngày 09/5/2022, Tổ tuần tra thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy – Công an thành phố Thủ Đức tuần tra đến trước nhà số 4, đường Tú Xương, Khu phố 1, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Dương Xuân Nguyên điều khiển xe mô tô biển số: 59M2-527.46 chở Lương Ngọc L có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện L đang cầm trên tay một túi da simili màu nâu ghi chữ LV đựng: 01 bình thủy tinh (dùng để sử dụng ma túy); 02 ống hút màu trắng; 01 ống thủy tinh (nổ thủy tinh); 01 hộp thiếc màu xanh đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, L khai là ma túy đá mua của một người tên Tý với giá 4.000.000 đồng để bán cho một người tên Trung (chưa rõ nhân thân lai lịch). Trước đó, Trung liên lạc với L qua zalo tên “Dvdl Xyno”, đặt mua 10 gram ma túy đá với giá 4.500.000 đồng và nhờ L mua dụng cụ để sử dụng. Khi đang trên đường đưa ma túy đá cho Trung thì L bị tổ tuần tra, kiểm tra thu giữ vật chứng và đưa L cùng toàn bộ vật chứng về Công an phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với Lương Ngọc L là dương tính với Methamphetamine.

Kết luận giám định số 2724/KL-KTHS ngày 18/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lương Ngọc L và hình dấu công an phường Hiệp Phú thành phố Thủ Đức là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,9554 g, loại Methamphetamine. Khối lượng còn lại sau khi giám định là 9,6699 g.

Kết luận giám định số 2704/KL-KTHS ngày 26/5/2022 của Phân viện khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận trên các mẫu vật gửi giám định có dính tế bào người: Phân tích kiểu gen nam giới đủ điều kiện truy nguyên từ mẫu tế bào trên gói nylon. Kiểu gen này được lưu tại Phân viện khoa học Hình sự thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Lương Ngọc L khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, theo lời khai của L: L mua ma túy từ một người tên Tý tại nhà trọ số 7/1 Đường 12, Khu phố 15, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân. L đã thực hiện chuyển khoản qua Momo 02 lần cho số tài khoản 1903206390883 mở tại ngân hàng Agribank, mỗi lần 1.800.000 đồng và đưa cho Tý 400.000 đồng tiền mặt.

Xác minh tài khoản 1903206390883 mở tại ngân hàng Agribank, chủ tài khoản Nguyễn Vũ Hồng Quang (CMND: 025156963, địa chỉ: 4/12/7 Đường 3A, Khu phố 7, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh). Xác minh tại nhà trọ địa chỉ 7/1 Đường 12, Khu phố 15, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thu giữ bản photô chứng minh nhân dân của Nguyễn Vũ Hồng Quang do chị Nguyễn Thị Thương là chủ nhà trọ nơi Quang sinh sống cung cấp. L nhận dạng được hình ảnh của Quang chính là Tý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh tại Công an phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, xác định nơi ở hiện nay của Quang tại Ấp 1, Xã Mỹ Hạnh, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Xác minh tại Công an phường khu vực này không có ai đăng ký tạm trú, lưu trú thực tế tên Nguyễn Vũ Hồng Quang.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói được niêm phong có chữ ký ghi tên của Giám định viên và cán bộ điều tra (chứa mẫu vật ma túy sau giám định);
- 01 hộp thiếc màu xanh và 01 gói nylon rỗng;
- 01 túi da simili màu nâu ghi chữ LV;
- 01 bình thủy tinh, 01 ống thủy tinh và 02 ống hút màu trắng;
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đỏ, số IMEI1: 866531047942013, có số thuê bao 0567153738.

Tại Cáo trạng số: 02/CT-VKSTP.TĐ ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Lương Ngọc L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức vẫn giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Ngọc L từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2022.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi theo cáo trạng của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên, đồng ý với kết luận giám định và không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi của mình, rất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều đúng pháp luật.

[2] Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ... cùng các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình điều tra về hành vi, thời gian, không gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát nên có cơ sở xác định: Vào lúc 18 giờ 15 phút ngày 09/5/2022, tại trước Nhà số 4, đường Tú Xương, Khu phố 1, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Lương Ngọc L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,9554 gram, loại Methamphetamine, mục đích để mua bán kiếm lời thì bị Công an thành phố Thủ Đức bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, tiếp tay cho các tệ nạn xã hội ngày càng phát triển, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy và sự nghiêm cấm của pháp luật đối với hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy nhưng vì mục đích vụ lợi đã cố ý mua ma túy về bán cho người khác để kiếm lời. Hành vi của bị cáo thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

Đối với đối tượng Nguyễn Vũ Hồng Q: L khai là người bán ma túy cho L, nhưng chưa xác định được nơi cư trú của Q, chưa làm việc được với Quang.

Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm đối với Quang, lưu giữ kiểu gen nam giới tại phân viện Khoa học hình sự Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an để làm cơ sở đối chiếu, đồng thời ra Quyết định tách vụ án đối với hành vi mua bán chất ma túy của Quang để xử lý riêng.

Đối với người mua ma túy đá của L tên Trung: Hiện Cơ quan điều tra đã gửi công văn xác minh đến Công ty Cổ phần VNG nhưng chưa có kết quả trả lời. Sau khi xác định rõ nhân thân lai lịch của người tên Trung sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Dương Xuân Nguyên là tài xế xe ô-mô công nghệ, nhận được yêu cầu chở L theo thông báo qua ứng dụng. Khi đến địa chỉ theo yêu cầu thì bị Công an kiểm tra phát hiện trong túi của L có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, L khai nhận là ma túy. Nguyên không biết và không L quan gì tới hành vi phạm tội của L nên không có cơ sở để xử lý hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Khối lượng ma túy bị cáo mua bán là 9,9554 gram, loại Methamphetamine nên thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, bị cáo mua bán khối lượng ma túy tương đối lớn nên cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo: Xét đây là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 hộp thiếc màu xanh và 01 gói nylon rỗng; 01 túi da simili màu nâu ghi chữ LV; 01 bình thủy tinh, 01 ống thủy tinh và 02 ống hút màu trắng là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đỏ, số IMEI1: 866531047942013, có số thuê bao 0567153738, bị cáo sử dụng làm phương tiện L lặc để mua ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Lương Ngọc L** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Lương Ngọc L**: 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói được niêm phong có chữ ký ghi tên của Giám định viên và cán bộ điều tra (chứa mẫu vật ma túy sau giám định);

+ 01 hộp thiếc màu xanh và 01 gói nylon rỗng;

+ 01 túi da simili màu nâu ghi chữ LV;

+ 01 bình thủy tinh, 01 ống thủy tinh và 02 ống hút màu trắng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đỏ, số IMEI1: 866531047942013, có số thuê bao 0567153738.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 04/QĐ-VKS ngày 01/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức và Phiếu nhập kho vật chứng số NK23/064C ngày 22/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an thành phố Thủ Đức;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Phòng PV06, PC10 - Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Anh Ngọc